

Số /QĐ-THPTMA

Mường Ảng, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai kết quả họp xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn nâng phụ cấp thâm niên đợt II, năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT MƯỜNG ẢNG

Căn cứ Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng và tổ chức bộ máy của trường Trung học;

Căn cứ Nghị định số 77/2021/NĐ-CP, ngày 01/8/2021 của Chính phủ quy định chế độ phụ cấp thâm niên đối với nhà giáo;

Căn cứ Quyết định số 1050/QĐ-SGDĐT, ngày 09/9/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế nâng bậc lương trước thời hạn đối với công chức, viên chức, người lao động đang công tác tại Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ kết quả của Hội đồng xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên đợt II, năm 2025 ngày 06/11/2025, trường THPT Mường Ảng;

Xét đề nghị của Hội đồng xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn, nâng phụ cấp thâm niên đợt II, năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai kết quả nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn và nâng phụ cấp thâm niên đợt II, năm 2025. (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Kết quả là cơ sở để nhà trường lập Tờ trình đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước hạn và nâng phụ cấp thâm niên đợt II, năm 2025.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký

Các Ông (bà) Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng các tổ Chuyên môn, Văn phòng, kế toán, thủ quỹ và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Cà Văn Minh

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
NÂNG MỨC THÂM NIÊN ĐỢT II, NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ - THPT MA, ngày tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Tỷ lệ % PC TN hiện hưởng	Thời gian tính hưởng	Tỷ lệ % PC TN sau khi nâng	Thời gian tính hưởng PCTN mới	Ghi chú
1	Cà Văn Minh	21%	01/08/2024	22%	01/08/2025	
2	Trần Mạnh Linh	16%	25/09/2024	17%	25/09/2025	
3	Phạm Thị Bé	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	
4	Nguyễn Văn Bình	13%	01/12/2024	14%	01/12/2025	
5	Trịnh Minh Cường	14%	10/09/2024	15%	10/09/2025	
6	Nguyễn Văn Cửu	14%	10/09/2024	15%	10/09/2025	
7	Bùi Văn Duy	18%	15/09/2024	19%	15/09/2025	
8	Bùi Thị Lan Anh Dung	13%	01/12/2024	14%	01/12/2025	
9	Vũ Thị Diệu	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	
10	Nguyễn Văn Đạo	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	
11	Phạm Văn Hải	16%	25/09/2024	17%	25/09/2025	
12	Nguyễn Thị Hằng	11%	01/09/2024	12%	01/09/2025	
13	Phạm Thị Hằng	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	
14	Trương Thị Hiền	21%	01/10/2024	22%	01/10/2025	
15	Lại Quang Hòa	15%	20/09/2024	16%	20/09/2025	
16	Nguyễn Hữu Hoàn	19%	01/12/2024	20%	01/12/2025	
17	Phạm Thị Hồng	17%	05/09/2024	18%	05/09/2025	
18	Đinh Mạnh Hùng	17%	05/09/2024	18%	05/09/2025	
19	Phạm Mạnh Hùng	20%	15/10/2024	21%	15/10/2025	
20	Hà Thị Thanh Huyền	15%	20/09/2024	16%	20/09/2025	
21	Nguyễn Thị Thu Hương (TD)	17%	05/09/2024	18%	05/09/2025	
22	Nguyễn Thị Thu Hương	15%	20/09/2024	16%	20/09/2025	
23	Trần Thị Hường	19%	01/12/2024	20%	01/12/2025	
24	Nguyễn Thị Phương Mai	16%	25/09/2024	17%	25/09/2025	
25	Hoàng Thị Thuý Mai	16%	25/09/2024	17%	25/09/2025	
26	Hoàng Thế Minh	15%	20/09/2024	16%	20/09/2025	
27	Đinh Văn Ngọc	12%	01/09/2024	13%	01/09/2025	
28	Đào Thị Ngọt	20%	01/10/2024	21%	01/10/2025	
29	Mai Thị Hồng Nhung	15%	20/09/2024	16%	20/09/2025	
30	Dương Thị Phụng	20%	15/10/2024	21%	15/10/2025	
31	Dương Xuân Thủy	21%	01/08/2024	22%	01/08/2025	
32	Nguyễn Quỳnh Trang	13%	20/08/2024	14%	20/08/2025	
33	Bùi Văn Trang	15%	20/09/2024	16%	20/09/2025	
34	Đỗ Thị Tuyết	16%	25/09/2024	17%	25/09/2025	
35	Lê Thị Vân	20%	01/09/2024	21%	01/09/2025	
36	Đinh Thị Yên	16%	25/09/2024	17%	25/09/2025	
37	Phạm Thị Kim Minh	14%	10/09/2024	15%	10/09/2025	

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
NÂNG LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN ĐỢT II, NĂM 2025**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ - THPT MA, ngày tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Bậc lương đang hưởng	Hệ số lương hiện hưởng	Thời điểm xếp	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Mốc tính nâng bậc lần sau
1	Nguyễn Thị Thu Hương	7	4,32	05/12/2022	8	4,65	05/12/2025
2	Lê Thị Vân	7	4,32	01/9/2022	8	4,65	01/9/2025
3	Phạm Văn Hải	6	3,99	25/9/2022	7	4,32	25/9/2025
4	Nguyễn Văn Đạo	5	3,66	01/9/2022	6	3,99	01/9/2025
5	Lại Quang Hòa	6	3,99	20/12/2022	7	4,32	20/12/2025
6	Phạm Mạnh Hùng	8	4,65	01/11/2022	9	4,98	01/11/2025
7	Dương Thị Phượng	8	4,65	01/10/2022	9	4,98	01/10/2025
8	Nguyễn Thị Phương Mai	6	3,99	25/12/2022	7	4,32	25/12/2025
9	Đinh Mạnh Hùng	6	3,99	05/9/2022	7	4,32	05/9/2025

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
NÂNG LƯƠNG TRƯỚC HẠN 12 THÁNG**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ - THPT MA, ngày tháng 11 năm 2025)

TT	Họ và tên	Bậc lương đang hưởng	Hệ số lương hiện hưởng	Thời điểm xếp	Bậc lương sau nâng bậc	Hệ số lương mới được nâng bậc	Mốc tính nâng bậc lần sau
1	Mai Thị Hồng Nhung	6	3,99	20/9/2023	7	4,32	20/9/2025
2	Trịnh Minh Cường	6	3,99	10/12/2023	7	4,32	10/12/2025
3	Bùi Văn Duy	7	4,32	15/12/2023	8	4,65	15/12/2025
4	Lê Huy Bình	8	4,65	01/10/2023	9	4,98	01/10/2025
5	Dương Xuân Thủy	8	4,65	01/02/2023	9	4,98	01/02/2025

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ
NÂNG PHỤ CẤP THÂM NIÊN VƯỢT KHUNG**

(Kèm theo Quyết định số:/QĐ - THPT MA, ngày tháng 11 năm 2025)

T T	Họ và tên	Phần trăm hiện hưởng	Thời gian tính hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung	Tỉ lệ % phụ cấp thâm niên vượt khung sau khi nâng	Thời gian hưởng mức phụ cấp mới	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hoàng Yến	8%	01/10/2024	9%	01/10/2025	